

Bản án số: 67 /2021/HS-ST  
Ngày: 17-11-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM, TỈNH VĨNH LONG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Triệu Quốc Hiếu.**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

**Ông Sơn Thanh Huyền**

**Bà Nguyễn Thị Ngọc Trâm**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Phan Thị Trúc** – Thư ký TAND huyện Vũng Liêm.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tham gia phiên tòa:**  
**Ông Nguyễn Thái Dương** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2021/TLST-HS, ngày 16 tháng 9 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

**Nguyễn Đông N**, sinh ngày 05/9/2002; giới tính: Nam; nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: làm vườn; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1969 và bà Trần Thị L, sinh năm 1972; chị ruột có 02 người, lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo được cho tại ngoại và hiện có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Nguyễn Văn P, sinh năm 1972 (có mặt);  
Nơi cư trú: ấp T1, xã T, huyện Vũng Liêm, Vĩnh Long.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Nguyễn Văn C, sinh năm 1969 (có mặt);
2. Trần Thị L, sinh năm 1972 (có mặt);  
Cùng ngụ: ấp T, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

**- Người làm chứng:**

1. Nguyễn Tàu P, sinh năm 1998 (có mặt);  
Nơi cư trú: ấp P, xã Q, huyện V, Vĩnh Long.
2. Nguyễn Thị M, sinh năm 1975 (vắng mặt);  
Nơi cư trú: ấp T1, xã T, huyện V, Vĩnh Long.
3. Nguyễn Hữu T, sinh năm 2003 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp T1, xã T, huyện V, Vĩnh Long.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đông N và Nguyễn Văn P do đã có mâu thuẫn về việc ông P mượn gia đình N nhưng không trả, nên khoảng 20 giờ ngày 07/4/2021, sau khi uống rượu tại nhà, N rủ Nguyễn Tào P đi ra chợ xã T, N kêu Phi ra phía trước nhà chờ, còn N lấy 01 vỏ chai bia hiệu Larue rút xăng trong xe mô tô đổ vào ¼ chai rồi dùng miếng vải nhét vào miệng chai để vào túi vải đeo bên hông và lấy 01 con dao tự chế dài 51,8cm, cán bằng gỗ dài 14,5cm, lưỡi bằng kim loại có 01 bề sắt bén dài 37,3cm, mũi dao nhọn giấu trong áo khoát đang mặc, rồi cùng P ra chợ xã T. Khi chạy đến đoạn đường đi vào nhà ông P, N kêu P chạy xe rẽ vào đường nhà ông P và nói dối P là đi gặp ông P để nói chuyện. Khi còn cách nhà ông P khoảng 35m, N kêu P dừng xe và chờ bên ngoài, còn N đi vào sân nhà ông P. Thấy có người nằm trong phòng trên giường ở hành lang nhà, nên N kêu “Ông P ơi”. Ông P đang nằm trên giường ngồi dậy, biết là ông P nên N đã lấy chai đựng xăng bật hộp quẹt đốt và ném xuống sân để dọa ông P, chai xăng văng lên hành lang làm cháy một góc phòng. Ông P chửi N và cầm chai xăng ném ra sân. N cầm con dao tự chế chém về phía ông P trúng 01 cái vào cánh tay phải và 01 cái vào cánh tay trái. Ông P bỏ chạy ra cửa nhà sau, N chạy theo tiếp tục chém vào ông P trúng vào chân phải 01 cái. Khi thấy ông P bị thương ra nhiều máu, N dừng lại và đi ra xe để P chờ đi. Trên đường về, P hỏi vì sao nghe tiếng ông P la hét, thì N nói đã dùng dao chém ông P. Khi về đến nhà, N đem dao đi cất giấu, còn P đi về nhà. Ông P sau khi bị thương được người thân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Xuyên Á Vĩnh Long đến ngày 14/4/2021 xuất viện về nhà.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 80/2021/TgT ngày 12/5/2021 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long đã kết luận đối với ông Nguyễn Văn P như sau:

- Vết thương mặt sau ngoài 1/3 dưới cánh tay phải kích thước 2x0,5cm do vật sắc gây nên, không di chứng. Tỷ lệ 01%.

- Vết thương mặt sau cẳng tay trái kích thước khoảng 20cm do vật sắc gây nên đứt bán phần gân cơ duỗi cổ tay trụ, được phẫu thuật điều trị. Hiện tại vết thương kích thước 20,5x0,2cm hạn chế gấp duỗi ngón 3, 4, 5 bàn tay trái. Tỷ lệ 16%.

- Vết thương mặt trước 1/3 giữa đùi phải kích thước 0,5x0,5cm do vật sắc gây nên, không di chứng. Tỷ lệ 01%.

+ Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 18%.

Qua điều tra, Nguyễn Đông N đã thừa nhận toàn bộ hành vi. Đối với Nguyễn Tào P do không biết việc N chuẩn bị hung khí và thực hiện hành vi phạm tội, nên cơ quan công an không xử lý.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 vỏ chai bia hiệu Larue và 01 con dao tự chế dài 51,8cm, cán bằng gỗ dài 14,5cm, lưỡi bằng kim loại có 01 bề sắt bén dài 37,3cm, mũi dao nhọn.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Nguyễn Văn P yêu cầu Nguyễn Đông N bồi thường các khoản gồm: Tiền điều trị, tiền thuốc, tiền xe, công lao động, mất thu nhập,...tổng cộng là 27.768.312đ (Hai mươi bảy triệu bảy trăm sáu mươi tám ngàn ba trăm mười hai đồng). N đồng ý bồi thường và đã đưa trước cho bị hại 8.000.000đ (Tám triệu đồng).

Cáo trạng số: 56/CT-VKSHVL ngày 16/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm đã truy tố Nguyễn Đông N về tội: Cố ý gây thương tích; theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Đông N; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, để tuyên phạt bị cáo mức án tù 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại các khoản Tiền điều trị, tiền thuốc, tiền xe, công lao động, mất thu nhập,...tổng cộng là 27.768.312đ (Hai mươi bảy triệu bảy trăm sáu mươi tám ngàn ba trăm mười hai đồng). Bị cáo và gia đình đã đưa trước cho bị hại số tiền 8.000.000đ (Tám triệu đồng). Do đó, bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền là 19.768.312đ.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin được giảm nhẹ hình phạt tù.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Đông N đã thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; Bị cáo xác định không khiếu nại đối với quá trình tiến hành tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, của điều tra viên, kiểm sát viên và lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung hay dùng nhục hình. Do đó, hành vi và các chứng cứ, tài liệu của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, qua lời khai của bị cáo đã thể hiện: Do mâu thuẫn trong việc bị hại Nguyễn Văn P mượn tiền không trả, nên khoảng 20 giờ ngày 07/4/2021, sau khi uống rượu tại nhà, Nguyễn Đông N đã chuẩn bị hung khí gồm: 01 vỏ chai bia hiệu Larue chứa  $\frac{1}{4}$  chai xăng có miếng vải nhét vào miệng chai và lấy 01 con dao tự chế dài 51,8cm, cán bằng gỗ dài 14,5cm, lưỡi bằng kim loại có 01 bề sắt bén dài 37,3cm, mũi dao nhọn đến nhà của bị hại. Tại đây, bị cáo đã dùng dao chém nhiều nhát vào người bị hại gây thương tích với tỷ lệ 18%. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: Cố ý gây thương tích; theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì nguyên cơ nhỏ nhặt mà bị cáo đã dùng con dao tự chế dài 51,8cm, cán bằng gỗ dài 14,5cm, lưỡi bằng kim loại có 01 bề sắt bén dài 37,3cm, mũi dao nhọn là hung khí nguy hiểm chém nhiều nhất vào cơ thể của bị hại gây thương tích. Tính mạng, sức khỏe của con người luôn được pháp luật bảo vệ tránh mọi sự xâm hại. Hành vi của bị cáo mang tính chất côn đồ đã gây nên tổn thương cơ thể cho bị hại, đồng thời gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, đối với bị cáo cần có mức án nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3] Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại một phần cho bị hại; người bị hại có yêu cầu xin được giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên xem đây là tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, bị hại Nguyễn Văn P yêu cầu Nguyễn Đông N bồi thường các khoản gồm: Tiền điều trị, tiền thuốc, tiền xe, công lao động, mất thu nhập,...tổng cộng là 27.768.312đ (Hai mươi bảy triệu bảy trăm sáu mươi tám ngàn ba trăm mười hai đồng). Bị cáo N đồng ý bồi thường và đã đưa trước cho bị hại 8.000.000đ (Tám triệu đồng). Như vậy, bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền là 19.768.000đ (Mười chín triệu bảy trăm sáu mươi tám ngàn đồng) (đã làm tròn số).

[5] Về vật chứng:

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/9/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm, vật chứng gồm: 01 vỏ chai bia bằng thủy tinh trên thân có dán nhãn hiệu Larue; 01 con dao bằng kim loại dài 51,8cm, cán bằng gỗ dài 14,5cm, lưỡi bằng kim loại có 01 bề sắt bén dài 37,3cm, mũi dao nhọn. Đây là các vật chứng dùng vào việc thực hiện tội phạm, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đã xem xét đến các chứng cứ được đưa ra thẩm tra tại phiên tòa, đã đánh giá đúng hành vi, tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo. Về đề nghị mức hình phạt, đại diện Viện kiểm sát đã xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo. Do đó, chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đông N phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

*Xử phạt:* Bị cáo Nguyễn Đông N: 02 (hai) năm tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 590 của Bộ luật Dân sự;

Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn P tiền điều trị, tiền thuốc, tiền xe, công lao động, mất thu nhập,...tổng cộng là 19.768.000đ (Mười chín triệu bảy trăm sáu mươi tám ngàn đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ chai bia bằng thủy tinh trên thân có dán nhãn hiệu Larue; 01 con dao bằng kim loại dài 51,8cm, cán bằng gỗ dài 14,5cm, lưỡi bằng kim loại có 01 bề sắt bén dài 37,3cm, mũi dao nhọn.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 988.000đ (Chín trăm tám mươi tám ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo, để yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử lại.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
*Đã ký*

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Viện kiểm sát tỉnh Vĩnh Long;
- Viện kiểm sát huyện Vũng Liêm;
- Công an huyện Vũng Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Bị cáo;
- Bị hại; người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Triệu Quốc Hiếu**